

Số: 01/2026/BB-ĐHĐCĐ



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026.

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

- Tên Công ty: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng
- Trụ sở chính: Số 16 Đường Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
- Mã số doanh nghiệp: 0200412699
- Mã chứng khoán: PTS

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: Khai mạc lúc 8 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 04 năm 2025.
- Địa điểm: Hội trường Công ty, Số 16 Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
- Các cổ đông sở hữu cổ phiếu PTS theo Danh sách chốt ngày 13/03/2026 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp;
- Đại biểu khách mời gồm:
 - + Đại diện Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex.
 - + Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

III. KHAI MẠC, CÔNG BỐ KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

1. Ông Nguyễn Minh Trường, Thành viên HĐQT thay mặt Ban tổ chức công bố Quyết định số 03/2026/QĐ-HĐQT ngày 09/02/2026 về việc triệu tập Đại hội và Quyết định số 02/2026/QĐ-HĐQT ngày 09/02/2026 của HĐQT về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông, bà có tên sau:

- Ông Vũ Đức Anh, Thành viên BKS, Trưởng ban
- Ông Đoàn Nhật Tân, Thành viên BKS, Thành viên
- Ông Lý Văn Dũng, Phó phòng Tổ chức Hành chính, Thành viên

2. Ông Vũ Đức Anh, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách của các cổ đông về dự Đại hội:

Tổng số cổ đông được triệu tập là: **541** cổ đông (tương ứng 100% vốn Điều lệ).

Tại thời điểm khai mạc có 39 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội tương ứng với 3.014.002 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 54,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả: 100% đại biểu cổ đông đều đủ tư cách tham dự, không có ý kiến nào khiếu nại, chất vấn về tư cách của cổ đông (Có biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty, Đại

hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 CTCP vận tải và dịch vụ PETROLIMEX Hải Phòng với tỷ lệ tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành. Mọi quyết định tại Đại hội có đầy đủ tính pháp lý và hiệu lực thi hành.

IV. CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

Ông Nguyễn Minh Trường thay mặt Ban tổ chức công bố quyết định và giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký lên điều hành Đại hội.

* Đoàn Chủ tịch gồm:

1. Ông Đào Thanh Liêm, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội.
2. Ông Nguyễn Trọng Thủy, Ủy viên HĐQT, Thành viên
3. Ông Hoàng Anh Tuấn, Trưởng ban kiểm soát, Thành viên

* Ban thư ký Đại hội gồm:

1. Bà Đỗ Thị Thúy, Trưởng ban Tổng hợp NS HĐQT, Trưởng ban
2. Bà Dương Thanh Hằng, Chuyên viên Ban Tổng hợp NS HĐQT, Thành viên

V. CHƯƠNG TRÌNH, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT VÀ CÁC BÁO CÁO

1. Bà Đỗ Thị Thúy, Trưởng Ban thư ký trình bày Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua nội dung chương trình và quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

2. Ông Nguyễn Trọng Thủy, Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo kết quả HDSX kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2026.

3. Ông Đào Thanh Liêm, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026.

4. Ông Hoàng Anh Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban kiểm soát báo cáo kết quả giám sát năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.

5. Ông Đào Thanh Liêm, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025.

6. Thảo luận, tham gia ý kiến của các cổ đông, giải trình của HĐQT, BKS về nội dung các báo cáo và phát biểu của cổ đông chi phối.

Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của Ông Phạm Việt Khoa, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, đại diện cổ đông lớn. Cụ thể: Ghi nhận và đánh giá cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty. Trong năm 2026, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành tập trung: xây dựng kế hoạch đầu tư tàu gắn với quy hoạch đội tàu giai đoạn 2026–2030, gắn kết quả SXKD với yêu cầu tăng trưởng của địa phương; tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả; cập nhật, tuân thủ quy định pháp luật; rà soát ngành nghề kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; đồng thời quan tâm hơn nữa đến đời sống người lao động.

Sau giải trình của Đoàn chủ tịch và Ban kiểm soát, các cổ đông không có ý kiến khác và biểu quyết thông qua các báo cáo.

7. Biểu quyết các báo cáo:

Tại thời điểm 10h15 có 39 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội, tương ứng với 3.014.002 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 54,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

7.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã được Công ty TNHH kiểm toán An Việt xác nhận như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu hợp nhất: 368.507.737.620 đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 13.581.643.256 đồng.
- Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn): 15.901 triệu đồng

2. Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2025:

- Tổng tài sản: 223.321.957.559 đồng (Trong đó: Tài sản ngắn hạn: 47.221.109.957 đồng, Tài sản dài hạn: 176.100.847.602 đồng).
- Tổng nguồn vốn: 223.321.957.559 đồng (Trong đó: Nợ phải trả: 118.870.323.027 đồng, Vốn chủ sở hữu: 104.451.634.532 đồng).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Sản lượng vận chuyển	1000m3,tấn	1.423
2	Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	377.528
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	14.761
4	Cổ tức	%	8%
5	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Triệu đồng	15.410

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.3. Thông qua Báo cáo công tác hoạt động năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị. Theo đó nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2026 như sau:

+ Năm 2026 Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị, bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty mẹ và Công ty con.

+ Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi. Phân tích, đánh giá năng lực vận tải và hoạt động đội tàu công ty. Cơ cấu lại đội tàu sông theo hướng đầu tư, thay thế các tàu đã cũ, hết niên hạn sử dụng và thanh lý các tàu khai thác không hiệu quả; Tập trung mọi nguồn lực phát triển đội tàu ven biển, nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Đẩy nhanh dự án đầu tư tàu để thực hiện đổi mới phương tiện, trẻ hóa và duy trì năng lực đội tàu, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

+ Triển khai tái cấu trúc Công ty: Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật, phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng để tiến hành tái cấu trúc theo thẩm quyền, sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý Công ty cho phù hợp, xây dựng phương hướng kinh doanh phát triển và hiệu quả hơn.

+ Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

+ Sử dụng có hiệu quả nguồn lực của Công ty. Đào tạo và tuyển dụng những cán bộ quản lý và công nhân có trình độ, tay nghề cao, góp phần đưa Công ty phát triển ngày càng bền vững.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của các kỳ Đại hội trước gồm: Tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập để cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông tại các kỳ Đại hội tiếp theo.

+ Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

+ Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp giải quyết các vướng mắc của lĩnh vực kinh doanh bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.4. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

VII. TỜ TRÌNH, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC TỜ TRÌNH

Ông **Đào Thanh Liêm**, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT tiếp tục trình bày: Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2025; Tờ trình thưởng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Tờ trình phương án trả lương và thù lao HĐQT, BSK năm 2026; Tờ trình về việc đầu tư đóng mới tàu chở xăng dầu; Tờ trình thông qua giao dịch của các bên có liên quan;

Ông **Hoàng Anh Tuấn**, Trưởng ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026.

Đại hội tiếp tục thảo luận và biểu quyết thông qua các tờ trình như sau:

1. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2025:

- Tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2025 là: **1.478.248.000 đồng**
- Thù lao của BKS năm 2025 là: **317.409.910 đồng**.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Thông qua Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp hợp nhất năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Thông qua tờ trình về việc thưởng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

4. Thông qua tờ trình phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	LNST chưa phân phối lũy kế đến ngày 01/01/2025	13.221.335.302	
II	Lợi nhuận năm 2025		
1	Lợi nhuận trước thuế	13.581.643.256	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.753.035.652	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	10.828.607.604	

III	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế	6.728.400.000	
1	Chia cổ tức (8%/vốn điều lệ)	4.454.400.000	
2	Quỹ khen thưởng	500.000.000	
3	Quỹ phúc lợi	1.000.000.000	
4	Khen thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành	774.000.000	
IV	LNST chưa phân phối lũy kế còn lại	17.321.542.906	

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

5. Thông qua tờ trình phương án trả lương và thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026

a. Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: Trả lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

+ Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: Bằng 20% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng Giám đốc.

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: Hưởng thù lao bằng 70% thù lao của Trưởng Ban kiểm soát.

b. Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

6. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2026 của CTCP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng:

- a. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- b. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- c. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- d. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7. Thông qua Tờ trình về việc đầu tư đóng mới tàu chở xăng dầu.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

8. Thông qua tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ giữa Công ty với các bên có liên quan.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Bà **Đỗ Thị Thuý**, Trưởng Ban thư ký trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

2. Ông **Đào Thanh Liêm**, Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.014.002 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày. Biên bản này đã được đọc lại cho toàn thể Đại hội cùng nghe và biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

BAN THƯ KÝ



Đỗ Thị Thuý



Dương Thanh Hằng



Đào Thanh Liêm

Số: 01/2026/NQ-DHĐCĐ



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Quyết định số 1705/2000/QĐ-BTM ngày 07/12/2000 của Bộ Thương mại về việc chuyển Xí nghiệp sửa chữa tàu Hồng Hà thuộc Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I thành Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Căn cứ nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 20/04/2026;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã được Công ty TNHH kiểm toán An Việt xác nhận như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu hợp nhất: 368.507.737.620 đồng.

- Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 13.581.643.256 đồng.

- Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn): 15.901 triệu đồng.

2. Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2025:

- Tổng tài sản: 223.321.957.559 đồng (Trong đó: Tài sản ngắn hạn: 47.221.109.957 đồng, Tài sản dài hạn: 176.100.847.602 đồng).

- Tổng nguồn vốn: 223.321.957.559 đồng (Trong đó: Nợ phải trả: 118.870.323.027 đồng, Vốn chủ sở hữu: 104.451.634.532 đồng).

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Sản lượng vận chuyển	1000m ³ , tấn	1.423
2	Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	377.528
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	14.761
5	Cổ tức	%	8%
6	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Triệu đồng	15.410

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị. Theo đó nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2026 như sau:

1. Năm 2026 Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị, bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty mẹ và Công ty con.

2. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi. Phân tích, đánh giá năng lực vận tải và hoạt động đội tàu công ty. Cơ cấu lại đội tàu sông theo hướng đầu tư, thay thế các tàu đã cũ, hết niên hạn sử dụng và thanh lý các tàu khai thác không hiệu quả; Tập trung mọi nguồn lực phát triển đội tàu ven biển, nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Đẩy nhanh dự án đầu tư tàu để thực hiện đổi mới phương tiện, trẻ hóa và duy trì năng lực đội tàu, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

4. Triển khai tái cấu trúc Công ty: Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật, phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng để tiến hành tái cấu trúc theo thẩm quyền, sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý Công ty cho phù hợp, xây dựng phương hướng kinh doanh phát triển và hiệu quả hơn.

5. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

6. Sử dụng có hiệu quả nguồn lực của Công ty. Đào tạo và tuyển dụng những cán bộ quản lý và công nhân có trình độ, tay nghề cao, góp phần đưa Công ty phát triển ngày càng bền vững.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của các kỳ Đại hội trước gồm: Tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập để cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông tại các kỳ Đại hội tiếp theo.

8. Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

9. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp giải quyết các vướng mắc của lĩnh vực kinh doanh bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2025 và phương hướng năm 2026 của Ban kiểm soát.

Điều 5. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025.

- Tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2025 là: **1.478.248.000 đồng**
- Thù lao của BKS năm 2025 là: **331.756.800 đồng**.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Điều 7. Phê duyệt thưởng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành như sau:

a. Đối tượng áp dụng: Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành của Công ty.

b. Mức thưởng: 10% trên Tổng số lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch. Cụ thể:

+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 Đại hội đồng cổ đông giao: 5.835 triệu đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 thực hiện (đã kiểm toán): 13.581 triệu đồng.

+ Tổng số lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch: 7.746 triệu đồng.

+ Tổng số tiền thưởng là: $10\% \times 7.746$ triệu đồng = 774 triệu đồng.

c. Phân phối tiền thưởng: Giao Hội đồng quản trị quyết định mức phân phối cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành trên cơ sở mức độ đóng góp và hiệu quả công việc. Tổng số tiền thưởng chi trả không vượt quá 774 triệu đồng.

Trường hợp một cá nhân đồng thời đảm nhiệm nhiều chức danh thuộc các đối tượng nêu trên thì chỉ được hưởng mức thưởng theo chức danh có mức hưởng cao nhất.

Điều 8. Phê chuẩn phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	LNST chưa phân phối lũy kế đến ngày 01/01/2025	13.221.335.302	
II	Lợi nhuận năm 2025		
1	Lợi nhuận trước thuế	13.581.643.256	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.753.035.652	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	10.828.607.604	
III	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế	6.728.400.000	
1	Chia cổ tức (8%/vốn điều lệ)	4.454.400.000	
2	Quỹ khen thưởng	500.000.000	
3	Quỹ phúc lợi	1.000.000.000	
4	Khen thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành	774.000.000	
IV	LNST chưa phân phối lũy kế còn lại	17.321.542.906	

Điều 9. Phê chuẩn phương án trả lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026.

a. Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: Trả lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

+ Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: Bằng 20% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng Giám đốc.

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: Hưởng thù lao bằng 70% thù lao của Trưởng Ban kiểm soát.

b. Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty có tên trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2026 của Công ty:

a. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

b. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

c. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

d. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.

Điều 11. Thông qua Tờ trình về việc đầu tư đóng mới tàu chở xăng dầu, cụ thể:

a. Dự án đầu tư 01 tàu sông chở xăng dầu

+ Mục tiêu: Thay thế những tàu đã già cũ, nâng cao năng lực vận tải.

+ Tổng giá trị đầu tư: 14,9 tỷ đồng.

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến khởi công trong năm 2026 và đưa vào khai thác trong năm 2027.

b. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị: Quyết định thời điểm đầu tư phù hợp với tình hình thực tế; Lựa chọn chủng loại tàu, trọng tải và các thông số kỹ thuật; Quyết định phương án huy động vốn; Tổ chức triển khai các công việc liên quan đến dự án; Quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đầu tư tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 12. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ giữa Công ty với các bên có liên quan theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại tờ trình, cụ thể:

I. Các bên liên quan ký hợp đồng, giao dịch với Công ty là:

1. Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, Cổ đông sở hữu 2.839.680 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ của Công ty;

2. Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Công ty mẹ sở hữu 100% vốn điều lệ của Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex;

3. Công ty con (100% vốn sở hữu của Công ty PTS Hải Phòng): Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng.

4. Các bên liên quan thuộc hệ thống Petrolimex.

II. Nội dung hợp đồng, giao dịch:

1. Mua bán xăng dầu và các sản phẩm từ dầu mỏ;

2. Vận chuyển xăng dầu bằng đường thủy nội địa;

3. Cung ứng nhiên liệu tàu biển;

4. Dịch vụ sửa chữa, đóng mới phương tiện thủy, mua bán vật tư, phụ tùng, sắt thép để phục vụ cho việc sửa chữa, nâng cấp các tàu của Công ty.

III. Ủy quyền cho Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc thực hiện các công việc dưới đây cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác:

a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các giao dịch và các thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Giao dịch, kể cả các điều khoản đã được ĐHĐCĐ thông qua; và

b. Ký kết và thực hiện các Giao dịch và các tài liệu có liên quan đến Giao dịch, kể cả các thỏa thuận, tài liệu có liên quan giữa Công ty với các bên có liên quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Giao dịch (nếu có) phù hợp với các điều khoản đã được ĐHĐCĐ thông qua.

c. Tổng Giám đốc được ủy quyền lại cho các Phó Tổng giám đốc của Công ty thực hiện một phần hoặc toàn bộ các công việc quy định tại điểm a, điểm b khoản này phù hợp với các điều kiện đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Tất cả các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triển khai tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua 100% và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Điều 12;
- Lưu VPHĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Để việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo trước Đại hội Dự thảo quy chế làm việc và Thể lệ Biểu quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Điều 1. Quy định tham dự Đại hội

1. Các đại biểu, cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự ĐH có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để nhận tài liệu; Phiếu biểu quyết.

2. Cổ đông/đại diện được ủy quyền có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc. Trường hợp cổ đông/đại diện được ủy quyền nào vì lý do bất khả kháng phải dời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì phải có trách nhiệm liên hệ với Ban Thư ký để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp không thông báo với Ban thư ký thì cổ đông/đại diện được quyền đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

3. Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông/đại diện được ủy quyền phải: Tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa; Ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự; Khi đi ra ngoài hội trường phải xin phép Chủ tọa và thông báo cho Ban thư ký; Giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn; Thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu; Không sao chép, ghi âm khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác.

5. Cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến tiến hành đăng ký nội dung với Ban tổ chức hoặc giơ cao Phiếu biểu quyết đề nghị phát biểu, chỉ khi Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu.

6. Ý kiến phát biểu cần ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi phù hợp với chương trình Đại hội. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông.

Điều 2. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Quyền biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

a. Cổ đông/đại diện được uỷ quyền có quyền tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội bằng Phiếu biểu quyết. Quyền biểu quyết tương ứng với giá trị số cổ phần mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

b. Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền đến dự họp sau khi Đại hội đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay. Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Phiếu biểu quyết và cách thức biểu quyết:

a. Phiếu biểu quyết là Phiếu được in sẵn, có đóng dấu của Công ty ở phía trên góc phía bên trái. Trên mỗi Phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, số điểm biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu. Mỗi cổ đông được phát 01 Phiếu biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết sẽ được coi là không hợp lệ trong các trường hợp sau: Phiếu không do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định; Phiếu tẩy, xoá, sửa chữa các ký hiệu hoặc rách, không còn nguyên vẹn.

c. Biểu quyết theo trình tự biểu quyết “**Tán thành**”, “**Không tán thành**” và “**Không có ý kiến**”. Khi thông qua các nội dung trong Đại hội, các cổ đông sẽ biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo hình thức Chủ toạ nêu ra.

d. Kết quả biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến là tổng số điểm biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.

3. Nguyên tắc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội:

a. Việc biểu quyết thông qua các vấn đề, thủ tục trong tổ chức phiên họp được tiến hành theo phương thức giơ phiếu biểu quyết và lấy kết quả theo đa số gồm các vấn đề: Thông qua chương trình nghị sự, Thông qua Biên bản và Nghị quyết phiên họp.

b. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp, các quyết định liên quan đến: loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý, tổ chức lại giải thể công ty, dự án đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.

c. Trừ trường hợp nêu ở Điểm a và b nêu trên và Khoản 3,4,6 Điều 148 Luật doanh nghiệp, các quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 3. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ toạ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ:

a. Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ toạ làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

b. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan.

c. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định những người thay thế. Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua.

Điều 4. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội do HĐQT giới thiệu và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc sau:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến Đại hội.

b. Tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội và gửi cho Đoàn chủ tịch. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông.

c. Soạn thảo Biên bản họp và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 5. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng gồm 06 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Ban THNSHĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch HĐQT



Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính thưa Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông!

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp với nhiều rủi ro từ lạm phát kéo dài, chính sách tiền tệ thắt chặt và căng thẳng địa chính trị, làm gián đoạn chuỗi cung ứng năng lượng và khiến giá dầu biến động, qua đó ảnh hưởng đến chi phí vận tải và logistics. Trong nước, kinh tế Việt Nam duy trì ổn định vĩ mô, kiểm soát tốt lạm phát và đạt mức tăng trưởng tốt song doanh nghiệp vẫn đối mặt với nhiều khó khăn như biến động giá nguyên nhiên liệu, chi phí vốn cao và nhu cầu thị trường phục hồi chậm.

Thị trường xăng dầu tiếp tục chịu tác động từ biến động giá dầu thế giới và cơ chế điều hành giá của Nhà nước, cùng với xu hướng chuyển đổi xanh và phát triển nhiên liệu sinh học, làm gia tăng mức độ cạnh tranh.

Trước bối cảnh đó, Công ty đã chủ động bám sát thị trường, triển khai đồng bộ các giải pháp sản xuất kinh doanh theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Với sự nỗ lực của toàn thể người lao động, sự điều hành quyết liệt của Ban Tổng Giám đốc và sự quan tâm hỗ trợ của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, chia sẻ của cổ đông, Công ty đã đạt được những kết quả tích cực trong năm 2025.

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2025

Kết quả kinh doanh hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	TH2025/KH2025	TH2025/TH2024
1	Sản lượng vận chuyển	1000m ³ ,tấn	1.302	1.346	1.483	110,19%	113,91%
2	Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	383.449	398.024	368.761	93%	96%
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	5.000	5.835	13.582	233%	272%
4	Tổng Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Triệu đồng	3.821	4.602	10.829	235%	283%
5	Cổ tức	%	2%	5%	5%	100%	100%

1.1. Kinh doanh vận tải:

Năm 2025, Công ty đã chủ động bám sát diễn biến thị trường vận tải, linh hoạt trong công tác điều hành, phối hợp hiệu quả với Tổng Công ty vận thủy Petrolimex và Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và các đơn vị trong công tác điều động hàng hóa, qua đó tối đa hóa ngày hoạt động hiệu quả.

+ Tổng sản lượng vận tải đạt 1,483 triệu m³,tấn đạt 110,19% kế hoạch và tăng 13,91% so với năm 2024:

+ Doanh thu vận tải đạt 231,45 tỷ đồng, đạt 99,8% kế hoạch (doanh thu tàu sông đạt 105,9%, doanh thu tàu biển đạt 95,6%) và tăng 1% so với cùng kỳ năm 2024.

+ Lợi nhuận: 18,306 tỷ đồng, đạt 135,04% kế hoạch và tăng 171,22% so với năm 2024 (trong đó đã trừ đi chi phí tài chính lãi vay 3,278 tỷ).

Với kết quả đạt được phần nào đã và đang phản ánh đúng so với nhu cầu vận tải của các đơn vị trong năm 2025 và các năm tới. Năm 2025 khi Tập đoàn đẩy mạnh kinh doanh mặt hàng dầu Do-V trên toàn quốc. Chúng loại hàng vì thế được đa dạng hơn, sản lượng vận tải một số tuyến như Hà Nội (tàu sông) và B12, Nghệ An (tàu biển) tăng một cách rõ rệt góp phần mang lại doanh thu và lợi nhuận lớn cho toàn khối.

Tuy là lĩnh vực kinh doanh hiệu quả luôn mang lại lợi nhuận chính cho Công ty trong những năm gần đây, song quá trình điều hành Công ty đã gặp những khó khăn, thuận lợi nhất định. Năng lực khối tàu đang bị hạn chế, thủ tục đầu tư, đóng mới tàu phức tạp và mất nhiều thời gian. Giá nhiên liệu biến đổi khó lường tác động trực tiếp đến giá cước. Nguồn tại các Nhà máy lọc dầu và các kho dầu mỗi Petrolimex không được liên tục, ảnh hưởng đến vòng quay chuyển, phát sinh các chuyển ngắn, các chuyển hàng cấp cứu (non tải) dẫn đến doanh thu của tàu vận tải biển không đạt.

Trước những ảnh hưởng của yếu tố trên, Công ty đã chỉ đạo, triển khai kịp thời từ các phòng ban xuống tới từng đơn vị tàu. Bố trí các phương tiện hợp lý và đảm bảo mọi công tác kỹ thuật, an toàn... sẵn sàng đáp ứng đầy đủ nguồn hàng cho các đơn vị. Do vậy lĩnh vực vận tải của Công ty đã và đang đạt được kết quả đáng ghi nhận, là tiền đề, định hướng phát triển cho các năm về sau.

1.2. Kinh doanh xăng dầu

Trong năm 2025, Công ty đã nỗ lực triển khai các hoạt động kinh doanh xăng dầu theo đúng định hướng của Tổng công ty, Tập đoàn và theo quy định của Nhà nước đạt được kết quả như sau:

+ Sản lượng: 6,851 m3

+ Doanh thu: 125,5 tỷ đồng

+ Lợi nhuận: - 2,343 tỷ đồng

Hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do tác động tổng hợp của các yếu tố thị trường và cơ chế điều hành. Trước xu hướng phát triển nền kinh tế xanh và việc khuyến khích sử dụng phương tiện giao thông chạy bằng điện theo chủ trương của Chính phủ, nhu cầu tiêu thụ xăng dầu có xu hướng giảm dần, ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng và doanh thu của các cửa hàng xăng dầu.

Bên cạnh đó, trong khi chi phí đầu vào cho hoạt động kinh doanh ngày càng gia tăng như chi phí vận tải, nhân công, bảo trì, bảo dưỡng cơ sở vật chất và hệ thống trang thiết bị. Trong khi đó năm 2025 chiết khấu bình quân chỉ đạt 872 đồng/lít trong khi đó chi phí bình quân bán hàng là 1.214 đồng/lít. Trước những yếu tố tác động chỉ tiêu lợi nhuận trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu không đạt như kế hoạch xây dựng.

1.3. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản dự án Đông Hải:

Đây là lĩnh vực đặc thù của Công ty. Dự án kéo dài từ năm 2003 đến nay, một phần diện tích đất chưa được giải phóng và bàn giao lại cho Công ty để thực hiện dự án xây dựng Khu nhà ở bán theo cơ chế kinh doanh. Trong suốt quá trình từ khi có quyết định phê duyệt dự án, Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư và sớm hoàn thành trong đó có trách nhiệm nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. Công ty đã nhiều lần báo

cáo và gửi đề nghị tới UBND thành phố Hải phòng, các Sở ban ngành hướng dẫn trình tự thủ tục thực hiện triển khai công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích còn lại cũng như thúc đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận sử dụng đất. Đến thời điểm hiện tại Công ty chưa nhận được hướng dẫn, phương án xử lý của UBND Thành Phố và các Sở ban ngành để tiếp tục thực hiện triển khai các công việc để hoàn thành dự án.

Năm 2025 doanh thu từ hoạt động này là 6,683 tỷ đồng đạt 68,4% kế hoạch. Đây là hoạt động xây dựng phần thô các căn hộ đã có hợp đồng.

1.4. Lĩnh vực cơ khí đóng mới và sửa chữa tàu:

Doanh thu sau hợp nhất đạt 4,669 tỷ đồng đạt 70% kế hoạch và giảm 45% so với năm 2024.

Lợi nhuận: - 0,95 tỷ đồng.

Đây là toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty con. Nguyên nhân chủ yếu do thủ tục của các cơ quan nhà nước thay đổi dẫn đến một số việc xin thẩm duyệt, nghiệm thu, đăng kiểm... kéo dài dẫn đến một số khách hàng không kịp đưa phương tiện vào sửa chữa (đóng mới) trong gian đoạn nửa năm cuối 2025 nên doanh thu của Công ty không đạt

1.5. Hoạt động tài chính:

Doanh thu lãi tiền gửi ngân hàng: 18,2 triệu đồng. Chi phí: - 4,368 tỷ đồng (Trong đó chủ yếu là lãi vay ngân hàng là 3,878 tỷ đồng và lãi chậm trả mua xăng dầu)

1.6. Thu nhập khác: Doanh thu 0,235 tỷ đồng, chủ yếu từ tiền thanh lý sắt vụn sau sửa chữa và hoàn phí bảo hiểm thân tàu PTS Hai Phong 02 và bằng 16% so với năm cùng kỳ (do năm 2024 có thu nhập từ thanh lý tàu). Lợi nhuận -0,039 tỷ đồng

1.7. Hoạt động dịch vụ khác:

Doanh thu đạt 0,189 tỷ đồng, đạt 92,6% kế hoạch và giảm 31% so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận dịch vụ khác: 0,12 tỷ đồng

2. Tình hình tài chính:

- Cơ cấu tài sản và nguồn vốn:

Tổng tài sản hợp nhất tại thời điểm 31/12/2025 là: 223.322 triệu đồng, trong đó tài sản dài hạn là 176.101 triệu đồng chiếm 78,86%. Tài sản ngắn hạn và dài hạn đều có sự thay đổi tương đương về giá trị so với cùng kỳ, do đó tỷ trọng tài sản dài hạn và ngắn hạn trong tổng tài sản không có sự biến động lớn.

- Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Thực hiện Năm 2024	Thực hiện Năm 2025
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,57	0,53
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,43	0,47

Năm 2025, cơ cấu nguồn vốn dịch chuyển theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng nợ phải trả và tăng vốn chủ sở hữu góp phần nâng cao mức độ tự chủ tài chính của Công ty.

- Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu khả năng thanh toán	Thực hiện Năm 2024	Thực hiện Năm 2025
Hệ số thanh toán hiện hành	0,54	0,57
Hệ số thanh toán tổng quát	1,76	1,88

Công ty luôn đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn, các chỉ tiêu tài chính thể hiện khả năng thanh toán năm 2025 ở mức an toàn, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu khả năng sinh lời	Thực hiện Năm 2024	Thực hiện Năm 2025
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1%	3%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	4%	10%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	2%	5%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	7%	19%

Các chỉ số sinh lời năm 2025 đều tăng hơn so với năm 2024 điều này cho thấy Công ty đã sử dụng vốn có hiệu quả, đảm bảo được kỳ vọng của nhà đầu tư.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

Năm 2025, Công ty tập trung đầu tư vào các hoạt động cốt lõi để gia tăng lợi nhuận đồng thời đảm bảo an toàn mọi mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh với tổng giá trị đầu tư là: 15,90 tỷ đồng.

Trong đó:

- Đầu tư đóng mới 02 tàu sông, dự kiến đưa vào khác thác từ quý II/2026 (*Quyết toán năm 2026*)

- Sửa chữa tàu PTS Hai Phong 03: 5,762 tỷ đồng.

- Sửa chữa định kỳ các tàu sông PTS24; PTS22; PTS18; PTS28; PTS19; PTS27 & PTS23: 9,76 tỷ đồng

- Thay cột bơm xăng dầu tại CHXD: 0,378 tỷ đồng.

+ Đối với dự án xây dựng khu nhà ở kinh doanh tại Phường Đông Hải, trong năm 2025, Công ty đã tập trung kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước. Gửi các văn bản tới các sở ban ngành trước và sau khi sáp nhập đơn vị hành chính đề nghị tháo gỡ, hướng dẫn các thủ tục pháp lý để tiếp tục triển khai các công tác liên quan đến giải phóng mặt bằng, cấp giấy sử dụng đất... tiến tới hoàn thành dự án. Tuy nhiên, từ đầu năm cho đến thời điểm báo cáo Công ty chưa nhận được công văn trả lời hay được mời làm việc của các cơ quan quản lý để thực hiện triển khai các bước tiếp theo.

4. Công tác tổ chức và quản lý:

Năm 2025 Công ty tiếp tục rà soát, hoàn thiện mô hình quản trị nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và phù hợp với định hướng dài hạn. Các nội dung trọng tâm:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị.

- Rà soát chiến lược phát triển đội tàu và các lĩnh vực kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra

- Xây dựng điều chỉnh chính sách tiền lương đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động.

II. Kế hoạch năm 2026 và các giải pháp thực hiện

1. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2026:

Tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng năm 2026 được dự báo tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Căng thẳng chính trị thế giới diễn biến phức tạp. Tăng trưởng kinh tế chưa vững chắc, rủi ro tiếp tục xuất hiện. Với tinh thần hướng đến sự phát triển, cố gắng tối đa và cao nhất thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2025 và dự báo trong thời gian tới, Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH2026/ TH2025
1	Sản lượng vận chuyển	1000m3,tấn	1.483	1.423	95,9%
2	Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	368.761	377.528	102,4%
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	13.582	14.761	108,7%
5	Cổ tức	%	5%	8%	160%
6	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Triệu đồng	15.900	15.410	96,91%

2. Các giải pháp cụ thể:

- Về công tác thị trường: Triển khai đánh giá tình hình thị trường và bám sát nhu cầu vận chuyển của Tập đoàn/Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex để định hướng năng lực vận tải tại Công ty trong dài hạn. Xây dựng kế hoạch khai thác, điều độ tàu hợp lý. Tăng cường công tác khai thác, đa dạng nguồn hàng, tăng cường tối đa ngày tàu tốt.

- Về công tác quản lý: rà soát, hoàn thiện tất cả các quy định, quy trình; từng khâu trong kinh doanh. Đặc biệt chú trọng đến khâu kiểm tra, đánh giá nhằm phát hiện những vấn đề còn hạn chế để có biện pháp khắc phục kịp thời. Chủ động và triển khai thực hiện triệt để việc tiết giảm chi phí trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh, tránh gây lãng phí, thất thoát.

- Về công tác tài chính: Hoàn thiện các quy định về quản lý tiền hàng trong kinh doanh xăng dầu, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thu hồi nợ của khách hàng đảm bảo tài chính cho đầu tư và hoạt động SXKD đem lại hiệu quả cho Công ty. Tập trung chỉ đạo các đơn vị thành viên phát triển sản xuất, tiết giảm chi phí, cân đối dòng tiền hoạt động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn mang lại hiệu quả kinh doanh. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước và đảm bảo quyền lợi cổ đông.

- Về công tác đầu tư phát triển nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh: Năm 2026 Công ty tiếp tục thực hiện tái cơ cấu đội tàu sông theo hướng thay thế các tàu đã cũ, sắp hết niên hạn sử dụng không phù hợp với yêu cầu của cơ quan quản lý, không đáp ứng năng lực vận tải và thực tế hoạt động kinh doanh. Năm 2026 căn cứ tình hình thực tế và các hợp đồng đã ký với Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và các công ty xăng dầu sẽ tiến hành đầu tư thêm 01 tàu chở xăng dầu phù hợp với tình hình tài chính cũng như thời điểm đầu tư. Tập trung nguồn lực tiếp tục làm việc và kiến nghị với các cơ quan nhà nước để giải quyết những vấn đề tồn đọng tại dự án nhà ở Đồng Hải.

- Về công tác tổ chức lao động tiền lương: Tập trung cho việc tuyển chọn nhân sự có đủ trình độ đáp ứng được nhu cầu công việc, đồng thời có kế hoạch đào tạo cụ thể nâng cao trình độ chuyên môn cho từng lĩnh vực của Công ty. Xây dựng và ban hành thang bảng lương mới phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty.

- Về công tác an toàn và công tác khác: Đảm bảo an toàn mọi mặt của quá trình sản xuất kinh doanh (con người, hàng hóa, môi trường...). Tiếp tục nâng cao công tác quản lý kỹ thuật, an toàn, tăng cường bảo dưỡng, sửa chữa, an toàn đội tàu. Rà soát và khắc phục triệt để các khiếm khuyết trong các đợt kiểm tra đảm bảo tàu luôn đáp ứng tốt điều kiện chấp nhận tàu của các kho, cảng. Hạn chế tối đa thời gian dừng tàu do vấn đề kỹ thuật, an toàn. Quản lý chặt chẽ các định mức kỹ thuật vật tư, tiêu hao nhiên liệu đội tàu, hao hụt hàng hóa, chi phí khai thác và sửa chữa tàu, chi phí quản lý. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, xây dựng hoàn chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật nhằm tiết giảm tối đa chi phí vận hành doanh nghiệp cũng như hoàn chỉnh hệ thống quy trình, quy chế nhằm nâng cao công tác quản lý và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các công tác khác: phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong và ngoài Công ty làm tốt công tác Đảng; Công đoàn; các công tác xã hội khác nhằm giải quyết hài hòa các mối quan hệ, nâng cao đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- HĐQT, BKS;
- Lưu Ban THNS HĐQT.



Nguyễn Trọng Thủy



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính thưa các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng trong năm 2026 như sau:

PHẦN 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình năm 2025

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục có nhiều biến động phức tạp, tiềm ẩn nhiều rủi ro, bất định. Lạm phát tại một số nền kinh tế lớn duy trì ở mức cao, chính sách tiền tệ thắt chặt kéo dài; cùng với đó, các xung đột địa chính trị và chính sách thương mại đã tác động đến chuỗi cung ứng năng lượng toàn cầu, làm giá dầu thô và các sản phẩm xăng dầu biến động mạnh, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất, vận tải và hiệu quả kinh doanh.

Trong nước, hoạt động kinh doanh xăng dầu tiếp tục chịu ảnh hưởng lớn từ biến động giá thế giới và cơ chế điều hành giá của Nhà nước; giá xăng dầu được điều chỉnh với tần suất cao, biên lợi nhuận bị thu hẹp, chi phí tài chính và chi phí lưu thông gia tăng. Bên cạnh đó, xu hướng chuyển đổi xanh và lộ trình sử dụng nhiên liệu sinh học (E5, E10) cùng với yêu cầu về quản lý nguồn cung, dự trữ ngày càng chặt chẽ đã làm gia tăng áp lực cạnh tranh trong ngành.

Hoạt động vận tải xăng dầu đường thủy tiếp tục gặp nhiều khó khăn do giá nhiên liệu biến động, chi phí khai thác, bảo dưỡng phương tiện tăng cao; yêu cầu đầu tư, nâng cấp đội tàu theo tiêu chuẩn an toàn và bảo vệ môi trường ngày càng khắt khe. Công ty có nhiều tàu già, cũ nên các chi phí bảo hiểm, bảo dưỡng sửa chữa cao, nguồn lực tài chính tích lũy của Công ty còn hạn chế. Bên cạnh đó, điều kiện luồng tuyến, hạ tầng giao thông thủy, yếu tố thời tiết và chi phí cảng biển cũng ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động.

Những yếu tố nêu trên đã tác động trực tiếp và toàn diện đến công tác tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

1. Đánh giá tình hình hoạt động của công ty năm 2025

Trước bối cảnh chịu tác động của nhiều yếu tố bất lợi nêu trên, căn cứ vào kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2025, căn cứ vào tình hình thực tế năm 2025, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch cho Công ty mẹ và Công ty con, đồng thời chỉ đạo Ban điều hành bám sát mục tiêu, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình sản xuất kinh doanh và tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị công ty, duy

trì sự ổn định, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan, tổ chức thực hiện đạt kết quả như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ TH/KH năm 2025 (%)
1	Sản lượng vận tải	1.000m3	1.346	1.483	110,19%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất	Triệu đồng	397.858	368.507	93%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	5.835	13.581	233%
4	Cổ tức	%	5%	5%	100%

2. Công tác đầu tư

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị đã phê duyệt việc đầu tư, sửa chữa... tài sản cố định tại Công ty mẹ và Công ty con theo phân cấp. Phê duyệt và giám sát các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị quyết định. Công tác đầu tư được Hội đồng quản trị chỉ đạo quyết liệt trên tinh thần rà soát lại các dự án đầu tư để lựa chọn thứ tự ưu tiên, không đầu tư dàn trải.

Đối với công tác đầu tư đóng mới: Trong năm 2025, Công ty tiến hành đóng mới 02 tàu sông (PTS31, PTS32), dự kiến đưa vào khai thác và quyết toán trong Quý 2/2026.

Đối với công tác sửa chữa, bảo dưỡng đội tàu: Công ty đã thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả khai thác, cụ thể: Tàu PTS HAI PHONG 03 sửa chữa lên đà định kỳ với tổng giá trị là: 5,762 tỷ đồng. Tàu PTS 24: 1,46 tỷ đồng; Tàu PTS 22: 1,04 tỷ đồng; Tàu PTS 18 là: 1,45 tỷ đồng; Tàu PTS 28 là: 547 triệu đồng; Tàu PTS 19 là: 1,74 tỷ đồng; tàu PTS 27 với tổng giá trị 1,72 tỷ đồng; tàu PTS 23 với tổng giá trị 1,75 tỷ đồng.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện lắp đặt, nâng cấp cơ sở vật chất cho hệ thống cửa hàng xăng dầu, bao gồm thay mới cột bơm tại cửa hàng số 2 và số 3, với tổng giá trị 378 triệu đồng.

Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2025 đạt 15.901 triệu đồng.

3. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị

Năm 2025 hoạt động của Hội đồng quản trị tiếp tục được đổi mới và phát huy hiệu quả. Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn, đúng quy định. Các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị được phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên chịu trách nhiệm thực hiện và quản lý. Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định kịp thời trong sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Một là, Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh của

Công ty có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, mang lại giá trị gia tăng cho các cổ đông, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đề ra. Các đề xuất của Ban Tổng giám đốc đều được Hội đồng quản trị nghiên cứu, thảo luận và có ý kiến chỉ đạo kịp thời. Đồng thời kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

- Hai là, duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định và họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo chương trình cũng như số lượng thành viên dự họp và biểu quyết thông qua theo các nội dung vấn đề được nêu ra. Đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên Hội đồng quản trị, giải quyết kịp thời yêu cầu về sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản 36 lần. Các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty. Trong đó có một số nghị quyết, quyết định quan trọng như: Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2025; Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025; Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán BCTC Công ty năm 2025; Phê duyệt việc đóng mới tàu chở dầu; Phê duyệt việc sửa chữa định kỳ tàu... Nhìn chung các Nghị quyết của HĐQT là định hướng quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty.

- Ba là, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Công ty phù hợp với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách toàn diện, tránh được những rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty theo phân cấp.

- Bốn là, thông qua các Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý và năm 2025. Triển khai Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025; Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025; Thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2024; Giao kế hoạch SXKD năm 2025 cho Công ty mẹ và Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng.

- Năm là, tiếp tục chỉ đạo sửa đổi, hoàn thiện các quy chế, quy định phù hợp với quy định mới của pháp luật, Điều lệ và thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nâng cao minh bạch hóa thông tin.

- Sáu là, chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026 và các kế hoạch khác trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Bảy là, chỉ đạo thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền, tuy nhiên năm 2025 vẫn còn một số nội dung Hội đồng quản trị chưa hoàn thành như: Thực hiện cơ cấu Hội đồng quản trị đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp.

Nhìn chung năm 2025 HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan. HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực vì lợi ích của cổ đông và Công ty. Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của Ban điều hành, HĐQT đã chỉ đạo, phối hợp với Ban điều hành tìm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động kinh doanh.

4. Hoạt động của các ban thuộc Hội đồng quản trị

Năm 2025, Ban Tổng hợp Nhân sự HĐQT đã chủ động tư vấn và tham mưu, hỗ trợ hoạt động cho HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ được giao; giúp nâng cao hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị doanh nghiệp của Công ty, cơ bản hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, hỗ trợ, giúp việc cho HĐQT trong hoạt động hàng ngày nhằm đạt mục tiêu chung của Công ty.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và đối với các cán bộ quản lý khác

Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc điều hành, giám sát, chỉ đạo cũng như kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc. Các vấn đề lớn như sử dụng vốn của Công ty, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý các cán bộ theo phân cấp, chủ trương thực hiện các hợp đồng, dự án quy mô lớn theo thẩm quyền được Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát theo đúng quy định.

Chỉ đạo quyết liệt trong công tác đầu tư, tiết giảm chi phí, tổ chức tốt hoạt động kinh doanh, rà soát xây dựng lại cơ chế kinh doanh bám sát nhu cầu thị trường để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo và giao đại diện tại Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Nhìn chung năm 2025, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện có trách nhiệm và chỉ đạo có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ theo đúng phân cấp, quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Ban Tổng giám đốc đã triển khai đồng bộ, quyết liệt và kịp thời nhiều giải pháp kinh doanh phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị và diễn biến thị trường, có vai trò quan trọng, quyết định đến việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng Đại hội đồng cổ đông giao.

6. Tiền lương và thưởng của Ban Tổng giám đốc

Tổng số tiền lương, thưởng năm 2025 của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc trả theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty là: 3.160.870.000 đồng.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp giữa BKS, HĐQT và TGD

Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành, những Người quản lý khác đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định nội bộ.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi với các Ban, phòng, bộ phận chuyên môn của Công ty để nắm bắt kịp thời các thông tin về quản trị, điều hành của HĐQT và Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban điều hành đôn đốc việc lập và hoàn thành Báo cáo quyết toán, Báo cáo tài chính các Quý, bán niên và năm đúng thời hạn. Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm và tham gia vào Báo cáo quản trị Công ty niên yết định kỳ 06 tháng/năm.

8. Về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024

Theo phương án phân phối lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền là 5%/vốn điều lệ đã được HĐQT Công ty chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ từ tháng 6/2025 theo đúng quy định của pháp luật.

9. Lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Căn cứ phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tổng tiền lương và thù lao HĐQT đã chi năm 2025 là: 1.478.248.000 đồng.

Về chi phí hoạt động của HĐQT năm 2025: Tuân thủ theo quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế tài chính của Công ty.

PHẦN 2: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2025, trên cơ sở những thuận lợi, khó khăn và dự báo tình hình kinh tế trong thời gian tới, để hoàn thành được kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị năm 2026 như sau:

1. Năm 2026 Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị, bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty mẹ và Công ty con.

2. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi. Phân tích, đánh giá năng lực vận tải và hoạt động đội tàu công ty. Cơ cấu lại đội tàu sông theo hướng đầu tư, thay thế các tàu đã cũ, hết niên hạn sử dụng và thanh lý các tàu khai thác không hiệu quả trên cơ sở đánh giá, điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu thị trường và năng lực tài chính của Công ty; Tập trung mọi nguồn lực phát triển đội tàu ven biển, nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Đẩy nhanh dự án đầu tư tàu để thực hiện đổi mới phương tiện, trẻ hóa và duy trì năng lực đội tàu, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

4. Triển khai tái cấu trúc Công ty: Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật, phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng để tiến hành tái cấu trúc theo thẩm quyền, sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý Công ty cho phù hợp, xây dựng phương hướng kinh doanh phát triển và hiệu quả hơn.

5. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

6. Sử dụng có hiệu quả nguồn lực của Công ty. Đào tạo và tuyển dụng những cán bộ quản lý và công nhân có trình độ, tay nghề cao, góp phần đưa Công ty phát triển ngày càng bền vững.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của các kỳ Đại hội trước gồm: Tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập để cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông tại các kỳ Đại hội tiếp theo.

8. Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

9. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp giải quyết các vướng mắc của lĩnh vực kinh doanh bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

Trong điều kiện thị trường có các yếu tố bất thường ngoài dự báo, Hội đồng quản trị được chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên khi xét thấy cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và thị trường. Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo, phối hợp với Ban điều hành tổ chức thực hiện Kế hoạch kinh doanh, đầu tư theo lộ trình và các nhiệm vụ khác trong năm 2026 phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao, đem lại lợi ích cho công ty, cổ đông và người lao động.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, Hội đồng quản trị xin báo cáo và mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị của Hội đồng quản trị trong thời gian tới đạt kết quả cao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững, bảo toàn và phát triển vốn, mang lại giá trị gia tăng cao cho các cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS
- Lưu Ban THNS HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
v/v Kết quả hoạt động trong năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Căn cứ vào BCTC năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát, trên cơ sở các hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (Công ty PTS HP) báo cáo kết quả kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026 và các kiến nghị như sau:

PHẦN I.

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Tổng quan hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

- Tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025;
- Xây dựng “Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2025” và gửi tới các thành viên Nhóm Người đại diện phần vốn (ĐDV), Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành (BDH);

- Căn cứ kế hoạch của BKS đã được thông qua, BKS đã tiến hành kiểm tra & giám sát thực tế Công ty Mẹ - PTS HP, Công ty TNHH Đóng tàu Petrolimex Hải Phòng - Công ty con 100% Vốn;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT, tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh và các ý kiến khác phù hợp trong công tác quản lý tài chính, quản trị và các hoạt động khác của Công ty;

- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của HĐQT, BDH;
- Giám sát sự tuân thủ quy định pháp luật và điều lệ của công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện và kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

- Đã thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính. Kiểm tra độ tin cậy của các số liệu báo cáo tài chính của Công ty PTS HP & Công ty TNHH Đóng tàu; báo cáo tài chính hợp nhất toàn Công ty;

- Thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ của BKS theo đúng quy định của pháp luật, Quy chế và Điều lệ của Công ty PTS HP.

II. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

- Xác nhận báo cáo quyết toán năm 2025 của Công ty PTS HP phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và luồng lưu chuyển tiền tệ;
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đã phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh theo đúng chế độ tài chính kế toán hiện hành của Nhà nước;
- Công ty đã lập các Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán Việt Nam. Báo cáo quyết toán tài chính Công ty mẹ & Công ty con, BCTC hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo các chuẩn mực.

III. Báo cáo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2025

- Dựa trên BCTC đã được kiểm toán năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, riêng chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất trước thuế, toàn Công ty đã thực hiện được 13,581 tỷ đồng; đạt 232,75% theo kế hoạch ĐHCĐ và gấp hơn 2,7 lần cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể bao gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Sản lượng luân chuyển là 1.483.337 M3Km đạt 110,19% so với kế hoạch và bằng 113,90% so với cùng kỳ năm ngoái;

- Các chỉ tiêu, tốc độ tăng trưởng về doanh thu: Tổng doanh thu là 368.761 triệu đồng đạt 92,65% KH và bằng 96,17% so với cùng kỳ năm trước.

- Về công nợ: Hệ số thanh toán, cho thấy khả năng thanh khoản vẫn ở mức tốt, an toàn, lành mạnh về Tài chính. Công ty không có các khoản nợ phải thu khó đòi, các khách hàng đều trong hạn phải thanh toán.

- Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Không.

2. Chi trả cổ tức

Năm 2025 chi trả cổ tức năm 2024 đến các cổ đông hiện hữu theo danh sách. Tỷ lệ cổ tức chi trả 5% tương ứng với số tiền 2,784 tỷ đồng.

3. Về công tác đầu tư, tái cơ cấu đội tàu

Thực hiện triển khai kế hoạch sửa chữa năm 2025 được Hội Đồng quản trị (HĐQT) phê duyệt, thực hiện các chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, HĐQT: Chi phí sửa chữa đội tàu theo kế hoạch cả năm 2025 là 18.200 triệu đồng Công ty đã hạch toán nguồn SCL năm 2025 là: 15.472 triệu đồng đạt 85,01% so với kế hoạch. Trong đó, tàu Sông là: 9,710 tỷ đồng và tàu ven biển – PTSHP 03 là: 5,762 tỷ đồng.

Công tác đầu tư: Chuyển tiếp công trình đóng mới 02 tàu Sông PTS31&PTS32 và dự kiến đưa phương tiện vào hoạt động trong Quý 2/2026.

4. Về công tác quản lý, vận hành đội tàu biển – tàu sông và quản lý Vật tư & kỹ thuật

- Công ty PTS HP đảm bảo đầy đủ công tác duy tu, bảo dưỡng duy trì, công tác kỹ thuật và cung ứng vật tư đội tàu nhằm mục đích khai thác an toàn – hiệu quả; Công ty luôn duy trì và cập nhật liên tục Hệ thống Quản lý An toàn và Lao động Hàng hải, áp dụng/vận dụng cho các tàu biển hoạt động ven biển nhận hàng tại các kho cảng Việt Nam như Dung Quất, Nghi Sơn, Vân Phong ... và tàu sông hoạt động các tuyến phía Bắc và miền Trung. Duy trì đánh giá hằng năm cấp giấy DOC theo yêu cầu Hệ thống Hệ thống Quản lý An toàn và Lao động Hàng hải.

- Trong năm 2025 thực hiện sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên, liên tục PMS, CMS theo quy định của đăng kiểm.
- Đảm bảo công tác cấp hoặc gia hạn các GCN luôn được hoàn thành, không làm ảnh hưởng đến lịch khai thác của đội tàu công ty.
- Tích cực tìm thêm nhiều Nhà cung ứng, đối tác trong và ngoài nước để cung cấp VT&PT kịp thời cho đội tàu, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

PHẦN II.

KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

HDQT và Ban điều hành Công ty PTS HP đã triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, thực hiện giao kế hoạch, thường xuyên bám sát tình hình hoạt động SXKD của công ty. Năm 2025, HDQT và Ban điều hành Công ty PTS HP luôn luôn chỉ đạo sát sao, với sự nỗ lực của người lao động trực tiếp và gián tiếp; Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế 13,581 tỷ đồng đạt 232,75% kế hoạch.

Năm 2025, HDQT có 04 phiên họp và nhiều lần lấy ý kiến thành viên HDQT bằng văn bản nhằm thông qua các ý kiến chỉ đạo và ban hành, triển khai 62 Nghị quyết và 09 Quyết định bám sát tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định được thực hiện theo đúng trình tự và tuân thủ chặt chẽ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty.

Trên cơ sở những kết quả đã được trong năm 2025, các yếu tố tác động khách quan cũng như chủ quan của Công ty; Đề nghị HDQT, BDH tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo phát huy tinh thần sáng tạo, năng động khai thác hiệu quả các loại hình kinh doanh, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn phát triển bền vững trong năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.

- Đề nghị HDQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo CBCNV Công ty tiếp tục phát huy tinh thần sáng tạo, chủ động tháo gỡ những khó khăn & vướng mắc đang còn tồn tại, bám sát thị trường và luồng vận động hàng hóa để triển khai xây dựng kế hoạch năm 2026 là năm đầu tiên trong giai đoạn 2026-2030 sát với thực tiễn và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty. Duy trì và phát triển ngành vận tải với các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Hiện nay, tình hình chiến sự Trung Đông đang căng thẳng, dẫn đến thay đổi luồng vận động hàng hóa trong và ngoài nước, ảnh hưởng trực tiếp đến tăng giá nhiên liệu toàn cầu, tình hình lạm phát có nguy cơ bùng phát, chi phí đầu vào có chiều hướng gia tăng, chi phí lãi vay và tỷ giá đang có những biến động lớn tác động rất nhiều đến tổng chi phí cũng như giá vốn. Công ty phải tính cả phương án dự phòng các trường hợp trên trong việc xây dựng kế hoạch năm 2026.

- Tăng cường công tác kiểm tra và quản trị nội bộ, chú trọng công tác an toàn kỹ thuật hàng hải, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác;

- Công ty cần tiến hành rà soát các Quy chế, quy định ban hành lâu; đến thời điểm này chưa phù hợp với sự thay đổi của cơ chế, chính sách cũng như điều kiện của Công ty.

- Chính phủ nói chung và Tập đoàn và Tổng công ty nói riêng hết sức quan tâm đến chương trình Net Zeto. Công ty cần lập các Tổ/Ban (nếu có) để triển khai khai kế hoạch hành động Net Zeto; kiểm soát khí phát thải, khí nhà kính chủ yếu từ đội tàu ven biển và tàu sông, từ những nguồn khác.

- Đánh giá đúng năng lực tài chính và khả năng cạnh tranh, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, gia tăng hiệu quả sử dụng vốn; Xây dựng quy hoạch đội tàu ven biển và sông tầm nhìn trung hạn và dài hạn.

- Công ty cần tiếp tục phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến trong toàn công ty để tăng doanh thu và tiết kiệm chi phí;

PHẦN III.

PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

- Ban kiểm soát hoạt động theo đúng quy chế và điều lệ Công ty. Tham dự các phiên họp HĐQT thường kỳ của HĐQT để tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết và việc triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT; cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý và điều hành của Công ty;

- Thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ của BKS theo đúng quy định của pháp luật, Quy chế và Điều lệ;

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra – giám sát năm 2025 chi tiết cụ thể và gửi tới các thành viên HĐQT, BDH để phối hợp.

BKS xin chân thành cảm ơn HĐQT, BDH cũng như toàn thể Người lao động của Công ty PTS HP trong năm 2025 đã tin nhiệm, quan tâm, phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS Công ty trong năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ - kế hoạch năm 2026 của BKS Công ty

Trân trọng báo cáo.!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu tài liệu DH.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Hoàng Anh Tuấn

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD

Kỳ báo cáo: Năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		Thực hiện năm trước cùng kỳ	Tỷ lệ % so với	
			Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025		Kế hoạch	Cùng kỳ năm trước
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
I	Chỉ tiêu sản lượng						
1	Sản lượng mặt hàng chủ yếu	1000m3/km	1.346	1.483	1.302	110,18%	113,90%
II	Chỉ tiêu tài chính	Triệu đồng					
1	Doanh thu thuần về bán hàng và dịch vụ	Triệu đồng	397.858	368.508	381.961	92,62%	96,48%
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	350.815	315.634	338.592	89,97%	93,22%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (3=1-2)	Triệu đồng	47.043	52.874	43.369	112,40%	121,92%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	16	18	17	112,50%	105,88%
5	Chi phí tài chính	Triệu đồng	7.469	4.386	8.166	58,72%	53,71%
	Trong đó: Chi phí lãi vay	Triệu đồng	4.169	3.878	4.541	93,02%	85,40%
6	Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	31.554	34.886	30.959	110,56%	112,68%
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (7=3+4-5-6)	Triệu đồng	8.036	13.620	4.261	169,49%	319,64%
8	Thu nhập khác	Triệu đồng	150	235	1.470	156,67%	15,99%
9	Chi phí khác	Triệu đồng	2.351	274	731	11,65%	37,48%
10	Lợi nhuận khác (10=8-9)	Triệu đồng	(2.201)	(39)	739	1,77%	-5,28%
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (11=7+10)	Triệu đồng	5.835	13.581	5.000	232,75%	271,62%
12	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	1.233	2.753	1.179	223,28%	233,50%
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (13= 11-12)	Triệu đồng	4.602	10.828	3.821	235,29%	283,38%
III	Lao động - tiền lương (theo ND 50,51/CP)						
1	Lao động bình quân	Người	250	230	238	92,00%	96,64%
2	Tổng số lao động tại thời điểm cuối kỳ	Người		226	237		95,36%
3	Năng suất lao động bình quân khối lao động còn lại						
	- Năng suất lao động bình quân PTS HP	m3km/ng	245	288	223	117,42%	129,00%
	- Năng suất lao động bình quân CTY CON	doanh thu/ng	29,6	31,7	28,6	107,09%	110,84%
4	Quỹ lương thực hiện (tỷ đồng)		57.462	61.090	52.998	106,31%	115,27%
5	Thu nhập bình quân (triệu đồng/ng/th)		19,2	22,1	18,6	115,56%	119,28%
6	Đối với Lao động quản lý (Giám đốc, P.GD, KTT)						
	- Số lượng lao động quản lý bình quân		8	7	8	87,50%	87,50%
	- Quỹ lương thực hiện (tỷ đồng)		5.518	6.521	5.841	118,17%	111,64%
	- Thu nhập bình quân (triệu đồng/ng/th)		57,5	77,6	60,8	135,05%	127,59%
7	Đối với Người lao động						
	- Số lượng lao động bình quân		242	223	230	92,15%	96,96%
	- Quỹ lương thực hiện (tỷ đồng)		51.944	54.570	47.157	105,05%	115,72%
	- Thu nhập bình quân (Triệu đồng/ng/th)		17,9	20,4	17,1	114,01%	119,35%
IV	Chỉ tiêu khác						
1	Công nợ phải thu của khách hàng			14.828	14.590		102%
2	Công nợ phải thu công ty mẹ Tập đoàn			3.819	5.988		64%

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

Kỳ báo cáo: Năm 2025

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công trình/hạng mục	Cấp phê duyet kế hoạch	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện trong kỳ	% so với kế hoạch	Nguồn vốn		Ghi chú
						Vốn tự có	Vốn vay	
A	B	1	2	3	4=3/2	5	6	7
	Tổng số chung		44.570	31.318	70%	29.902	1.416	
A	Đầu tư xây dựng		26.370	15.846	60%	14.430	1.416	
I	Công trình chuyển tiếp			0				
	Không có							
II	Công trình đầu tư trong năm		26.370	15.846		14.430	1.416	
1	Đầu tư tàu chở xăng dầu (PTS31)	HĐQT	12.950	7.734	60%	7.026	708	Là sản phẩm dở dang. Giá trị thực hiện trong kỳ là số tiền đã giải ngân đến 31/12/2025
2	Đầu tư tàu chở xăng dầu (PTS32)	HĐQT	12.950	7.734	60%	7.026	708	
3	Đầu tư 01 cột bơm đôi	HĐQT	280	225	80%	225		
4	Đầu tư 01 cột bơm đơn	HĐQT	190	153	81%	153		
B	Đầu tư bằng nguồn vốn SCL		18.200	15.472	85%	15.472	0	
1	Sửa chữa định kỳ tàu PTS18	HĐQT	1.750	1.451	83%	1.451		
2	Sửa chữa định kỳ tàu PTS19	HĐQT	1.750	1.741	99%	1.741		
3	Sửa chữa định kỳ tàu PTS22	HĐQT	1.200	1.038	87%	1.038		
4	Sửa chữa giữa kỳ tàu PTS23	HĐQT	1.750	1.747	100%	1.747		
5	Sửa chữa định kỳ tàu PTS24	HĐQT	1.750	1.464	84%	1.464		
6	Sửa chữa định kỳ tàu PTS27	HĐQT	1.750	1.722	98%	1.722		
7	Sửa chữa giữa kỳ tàu PTS28	HĐQT	750	547	73%	547		
8	Sửa chữa định kỳ tàu PTS HAIPHONG 03	HĐQT	7.500	5.762	77%	5.762		

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tóm tắt)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị : Triệu đồng

TT	Chi tiêu	Số đầu năm	Tỷ trọng	Số cuối kỳ	Tỷ trọng
A	B	1	2	3	4
I	Tổng tài sản	225.423	100%	223.322	100%
1	Tài sản ngắn hạn	44.773	19,9%	47.221	21,1%
	- Tiền và các khoản tương đương Tiền	3.810	1,7%	7.519	3,4%
	- Các khoản phải thu ngắn hạn. Tr đó:	16.047	7,1%	17.670	7,9%
	+ Phải thu khách hàng	14.510	6,4%	14.758	6,6%
	+ Phải thu nội bộ (Cty Mẹ Tập đoàn)	10.170	4,5%	11.238	5,0%
	-Hàng tồn kho	23.627	10,5%	19.679	8,8%
	-Tài sản ngắn hạn khác	1.289	0,6%	2.353	1,05%
2	Tài sản dài hạn	180.650	80,1%	176.101	78,9%
	Trong đó :				
	-Tài sản cố định	156.772	69,5%	131.512	58,9%
	- Đầu tư tài chính dài hạn		0,0%		0,0%
	-Tài sản dài hạn khác	23.720	10,5%	30.769	13,8%
II	Tổng nguồn vốn	225.423	100,0%	223.322	100,0%
1	Nợ phải trả	127.930	56,8%	118.870	53,2%
	- Nợ ngắn hạn. Tr đó :	83.631	37,1%	83.570	37,4%
	+ Phải trả nội bộ (Cty Mẹ Tập đoàn)	22.775		12.495	
	- Nợ dài hạn	44.299	19,7%	35.300	14,8%
2	Nguồn vốn Chủ sở hữu	97.493	43,2%	104.452	46,8%
	Trong đó :				
	-Vốn điều lệ	55.680	24,7%	55.680	24,9%
	- Các quỹ	18.697	8,3%	18.697	9,3%
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	17.091	7,6%	24.050	10,8%

BÁO CÁO CÔNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI, MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Diễn giải	Thời điểm phát sinh nợ	Số dư công nợ	Số dư phòng đã trích lập	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
I	Công ty mẹ				
1	Công Ty Cổ Phần Truyền thông AT		6	6	
2	Cty TNHH Thương Mại Vận Tải Nam Huyện		47	47	
3	Cty TNHH Thương Mại Dịch vụ Xuất Nhập Khẩu Hùng Dũng		5	5	
4	Cty CP TM xây dựng và t.bị công trình Hoàng Linh		27	27	
5	Vũ Đức Anh		300	300	
6	Hà Văn Công		200	200	
7	Vũ Hải Hà (Nguyễn Thanh Huỳnh)		450	450	
8	Trần Hải Phong		59	59	
II	Công ty con				
	TỔNG CỘNG		1 094	1 094	

Ghi chú :

- Lập riêng cho văn phòng Cty, Chi nhánh/Xí nghiệp theo chi tiết từng khách hàng có phát sinh nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán.
- Cột 3 ghi số dư nợ phải thu khó đòi đã trích lập dự phòng (Nếu có)
- Cột 4 ghi chú cần thiết như dừng bán hàng từ ngày.... , đã được các cơ quan hữu quan xem xét giải quyết



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026.

BÁO CÁO
Về việc quyết toán tiền lương, thù lao
của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc thông qua phương án trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

1. Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị: Thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/04/2025, tổng số là: **1.478.248.000 đồng**.

2. Thù lao của Ban kiểm soát: Thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/04/2025, tổng số là: **331.756.800 đồng**.

(Thuyết minh chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Chủ tịch

Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2025;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

(Bản đầy đủ đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử

<https://ptshaiphong.petrokimex.com.vn>)

Để thuận tiện cho việc theo dõi, Hội đồng quản trị gửi kèm Tờ trình là Bản rút gọn của Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT.



Đào Thanh Liêm

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Đào Thanh Liêm	Chủ tịch
Ông Nguyễn Trọng Thủy	Thành viên
Ông Lâm Việt Hồng	Thành viên
Ông Trịnh Chiến Trinh	Thành viên
Ông Nguyễn Minh Trường	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Nguyễn Trọng Thủy	Tổng Giám đốc
Ông Trịnh Chiến Chính	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Trường	Phó Tổng Giám đốc
Bà Phạm Thị Ngọc Anh	Phó Tổng Giám đốc

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, phản ánh một cách trung thực và hợp lý, tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Thiết kế và thực hiện kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất được lập và trình bày tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc,



Nguyễn Trọng Thủy
Tổng Giám đốc

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Số: 32/2026/KT-AV3-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 16/3/2026, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo kiểm toán độc lập được dịch sang tiếng Anh từ bản báo cáo phát hành tại Việt Nam bằng ngôn ngữ tiếng Việt.



Vũ Hoài Nam
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
1436-2023-055-1
Thay mặt và đại diện
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT
Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

A blue ink signature of Nguyễn Thị Thoa.

Nguyễn Thị Thoa
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
5264-2025-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B01 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		47.221.109.957	44.773.330.824
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		7.518.633.240	3.809.921.091
1. Tiền	111	5	7.518.633.240	3.809.921.091
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		17.669.781.510	16.047.168.513
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7.1	14.757.767.543	14.509.854.001
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.056.399.094	154.980.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	6.1	1.949.411.183	1.467.402.301
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(1.093.796.310)	(85.067.789)
III. Hàng tồn kho	140		19.678.838.160	23.627.191.268
1. Hàng tồn kho	141	10	19.678.838.160	23.627.191.268
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.353.857.047	1.289.049.952
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	12.1	338.743.513	318.948.957
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	18.2	2.015.113.534	970.100.995
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		176.100.847.602	180.650.282.677
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		87.500.000	97.500.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	7.2	70.000.000	80.000.000
2. Phải thu dài hạn khác	216	6.2	17.500.000	17.500.000
II. Tài sản cố định	220		131.512.290.426	156.772.225.228
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	131.512.290.426	156.772.225.228
- Nguyên giá	222		389.964.329.537	389.535.221.539
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(258.452.039.111)	(232.762.996.311)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		13.731.411.351	59.984.973
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	13	13.731.411.351	59.984.973
IV. Tài sản dài hạn khác	260		30.769.645.825	23.720.572.476
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12.2	30.624.541.314	23.811.705.932
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	14	145.104.511	(91.133.456)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		223.321.957.559	225.423.613.501

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B01 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		118.870.323.027	127.930.478.677
I. Nợ ngắn hạn	310		83.570.358.367	83.630.994.757
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	20.932.742.997	32.430.579.082
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		659.801.471	1.375.620.989
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	18.1	1.060.781.513	1.110.002.823
4. Phải trả người lao động	314		14.073.318.474	6.889.435.645
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	52.568.567	56.013.759
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	2.749.370.666	4.490.400.502
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	19.1	42.869.157.293	36.804.764.571
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.172.617.386	474.177.386
II. Nợ dài hạn	330		35.299.964.660	44.299.483.920
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		16.826.133.920	15.462.483.920
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	19.2	18.473.830.740	28.837.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		104.451.634.532	97.493.134.824
I. Vốn chủ sở hữu	410	20	104.451.634.532	97.493.134.824
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	20a	55.680.000.000	55.680.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		55.680.000.000	55.680.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	20	6.024.502.460	6.024.502.460
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	20	18.697.189.166	18.697.189.166
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	20b	24.049.942.906	17.091.443.198
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		13.221.335.302	13.270.134.087
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		10.828.607.604	3.821.309.111
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		223.321.957.559	225.423.613.501

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Hạnh



Phạm Thị Thu Trang




Nguyễn Trọng Thủy

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2025

Mẫu số B02 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	22	368.507.737.620	381.961.444.967
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	22	368.507.737.620	381.961.444.967
4. Giá vốn hàng bán	11	23	315.633.674.540	338.592.682.078
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		52.874.063.080	43.368.762.889
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	18.217.707	17.460.664
7. Chi phí tài chính	22	25	4.385.823.444	8.166.369.710
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.877.940.477	4.541.156.884
8. Chi phí bán hàng	25	26.1	5.897.500.475	4.967.518.266
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26.2	28.988.686.904	25.991.281.516
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		13.620.269.964	4.261.054.061
11. Thu nhập khác	31	27	235.292.953	1.470.148.703
12. Chi phí khác	32	28	273.919.661	731.021.773
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(38.626.708)	739.126.930
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		13.581.643.256	5.000.180.991
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	3.075.381.515	1.050.517.507
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	31	(322.345.863)	128.354.373
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		10.828.607.604	3.821.309.111
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		10.828.607.604	3.821.309.111
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	1.945	507

Người lập biểu

Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Trang

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026
Tổng Giám đốc



Nguyễn Trọng Thùy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2025

Mẫu số B03 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		13.581.643.256	5.000.180.991
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	11	25.689.042.800	25.372.162.930
- Các khoản dự phòng	03	8	1.008.728.521	85.067.789
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(18.217.707)	(1.278.493.217)
- Chi phí lãi vay	06	25	3.877.940.477	4.541.156.884
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		44.139.137.347	33.720.075.377
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(1.870.832.184)	10.955.032.811
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		3.948.353.108	(6.315.989.992)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(4.284.291.168)	(15.849.076.259)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(6.832.629.938)	2.248.250.250
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.882.461.306)	(4.561.504.795)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	18	(4.019.783.900)	(619.060.690)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(301.560.000)	(649.559.200)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		26.895.931.959	18.928.167.502
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(16.131.218.579)	(7.990.310.235)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	1.261.032.553
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	24	18.217.707	17.460.664
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(16.113.000.872)	(6.711.817.018)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		77.749.637.224	68.173.132.647
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(82.048.413.762)	(84.504.368.076)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(2.775.442.400)	(1.110.176.960)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(7.074.218.938)	(17.441.412.389)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50		3.708.712.149	(5.225.061.905)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5	3.809.921.091	9.034.982.996
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	70	5	7.518.633.240	3.809.921.091

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2025.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Tổng Giám đốc







Phạm Thị Hạnh

Phạm Thị Thu Trang

Nguyễn Trọng Thủy

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Đào Thanh Liêm	Chủ tịch
Ông Nguyễn Trọng Thủy	Thành viên
Ông Lâm Việt Hồng	Thành viên
Ông Trịnh Chiến Trinh	Thành viên
Ông Nguyễn Minh Trường	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Nguyễn Trọng Thủy	Tổng Giám đốc
Ông Trịnh Chiến Chinh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Trường	Phó Tổng Giám đốc
Bà Phạm Thị Ngọc Anh	Phó Tổng Giám đốc

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, phản ánh một cách trung thực và hợp lý, tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Thiết kế và thực hiện kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính được lập và trình bày tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc,



Nguyễn Trọng Thủy
Tổng Giám đốc

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Số: 31/2026/KT-AV3-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 16/3/2026, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo kiểm toán độc lập được dịch sang tiếng Anh từ bản báo cáo phát hành tại Việt Nam bằng ngôn ngữ tiếng Việt.



Vũ Hoài Nam
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
1436-2023-055-1
Thay mặt và đại diện
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT
Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Nguyễn Thị Thoa
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
5264-2025-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND
01/01/2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		43.728.666.466	41.816.884.457
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		7.095.060.985	3.752.030.573
1. Tiền	111	5	7.095.060.985	3.752.030.573
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		15.055.626.139	14.248.349.541
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7.1	12.252.508.536	12.736.435.029
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.056.202.730	154.980.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8.1	1.840.711.183	1.442.002.301
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(1.093.796.310)	(85.067.789)
III. Hàng tồn kho	140		19.244.941.450	22.548.273.546
1. Hàng tồn kho	141	11	19.244.941.450	22.548.273.546
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.333.037.892	1.268.230.797
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.1	338.743.513	318.948.957
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	16.2	1.994.294.379	949.281.840
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		181.784.599.227	185.267.156.428
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		87.500.000	97.500.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	7.2	70.000.000	80.000.000
2. Phải thu dài hạn khác	216	8.2	17.500.000	17.500.000
II. Tài sản cố định	220		132.724.821.905	158.076.426.958
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	132.724.821.905	158.076.426.958
- Nguyên giá	222		389.948.811.714	389.519.703.716
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(257.223.989.809)	(231.443.276.758)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		14.254.704.654	59.984.973
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	14.254.704.654	59.984.973
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		2.353.168.679	2.247.110.928
1. Đầu tư vào công ty con	251	6.1	5.000.000.000	5.000.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	6.2	(2.646.831.321)	(2.752.889.072)
V. Tài sản dài hạn khác	260		32.364.403.989	24.786.133.569
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	13.2	32.364.403.989	24.786.133.569
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		225.513.265.693	227.084.040.885

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND
01/01/2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		117.708.711.542	127.139.826.047
I. Nợ ngắn hạn	310		82.408.746.882	82.840.342.127
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	20.958.888.849	32.634.904.636
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		609.801.471	1.375.620.989
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16.1	715.586.346	596.070.325
4. Phải trả người lao động	314		13.520.794.949	6.563.976.937
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	52.568.567	56.013.759
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	2.509.332.021	4.334.813.524
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	19.1	42.869.157.293	36.804.764.571
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.172.617.386	474.177.386
II. Nợ dài hạn	330		35.299.964.660	44.299.483.920
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		16.826.133.920	15.462.483.920
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	19.2	18.473.830.740	28.837.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		107.804.554.151	99.944.214.838
I. Vốn chủ sở hữu	410	20	107.804.554.151	99.944.214.838
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	20	55.680.000.000	55.680.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		55.680.000.000	55.680.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	20	6.024.502.460	6.024.502.460
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	20	18.697.189.166	18.697.189.166
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	20a	27.402.862.525	19.542.523.212
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		15.758.523.212	16.081.429.972
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		11.644.339.313	3.461.093.240
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		225.513.265.693	227.084.040.885

Người lập biểu

Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Trang

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trọng Thùy

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2025

Mẫu số B02 - DN
Đơn vị tính: VND
Năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	22	364.214.050.192	373.773.934.161
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	22	364.214.050.192	373.773.934.161
4. Giá vốn hàng bán	11	23	312.964.055.975	332.865.955.299
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		51.249.994.217	40.907.978.862
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	17.529.855	16.632.386
7. Chi phí tài chính	22	25	4.279.765.693	9.071.930.938
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.877.940.477	4.541.156.884
8. Chi phí bán hàng	25	26.1	5.897.500.475	4.967.518.266
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26.2	26.414.643.268	23.285.272.141
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		14.675.614.636	3.599.889.903
11. Thu nhập khác	31	27	306.525.853	1.490.457.803
12. Chi phí khác	32	28	262.419.661	625.603.924
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		44.106.192	864.853.879
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		14.719.720.828	4.464.743.782
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	3.075.381.515	1.003.650.542
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		11.644.339.313	3.461.093.240

Công ty phải lập cả báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất nên thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 - Lãi trên cổ phiếu.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Tổng Giám đốc







Phạm Thị Hạnh

Phạm Thị Thu Trang

Nguyễn Trọng Thùy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2025

Mẫu số B03 - DN
Đơn vị tính: VND
Năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		14.719.720.828	4.464.743.782
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	12	25.780.713.051	25.463.869.642
- Các khoản dự phòng	03		902.670.770	990.629.017
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	24	(17.529.855)	(1.277.664.939)
- Chi phí lãi vay	06	25	3.877.940.477	4.541.156.884
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		45.263.515.271	34.182.734.386
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(819.257.818)	11.158.558.109
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		3.303.332.096	(7.009.453.189)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(5.634.319.735)	(15.111.348.671)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(7.598.064.976)	2.451.933.994
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.882.461.306)	(4.561.504.795)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	16	(4.019.783.900)	(572.193.725)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(301.560.000)	(649.559.200)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		26.311.399.632	19.889.166.909
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(15.911.680.137)	(7.973.853.050)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	1.261.032.553
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	24	17.529.855	16.632.386
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(15.894.150.282)	(6.696.188.111)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		77.749.637.224	68.173.132.647
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(82.048.413.762)	(84.504.368.076)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(2.775.442.400)	(1.110.176.960)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(7.074.218.938)	(17.441.412.389)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50		3.343.030.412	(4.248.433.591)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5	3.752.030.573	8.000.464.164
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	70	5	7.095.060.985	3.752.030.573

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2025.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Phạm Thị Hạnh

Phạm Thị Thu Trang



Tổng Giám đốc

Nguyễn Trọng Thủy



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thưởng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2025;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025;

Năm 2025, Công ty đã đạt kết quả sản xuất kinh doanh vượt trội, với lợi nhuận thực hiện vượt 132,76% kế hoạch, thể hiện hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành và kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành. Trong bối cảnh thị trường vận tải còn nhiều biến động, chi phí đầu vào tăng cao, kết quả đạt được cho thấy sự chủ động, linh hoạt trong điều hành, khả năng thích ứng với thị trường và khai thác hiệu quả các cơ hội kinh doanh.

Nhằm động viên, khích lệ và nâng cao tinh thần trách nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phương án thưởng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

1. Nguyên tắc áp dụng: Việc thưởng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được thực hiện khi Công ty hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Đối tượng áp dụng: Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành của Công ty.

3. Mức thưởng: 10% trên Tổng số lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch. Cụ thể:

- + Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 Đại hội đồng cổ đông giao: 5.835 triệu đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 thực hiện (đã kiểm toán): 13.581 triệu đồng.
- + Tổng số lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch: 7.746 triệu đồng.
- + Tổng số tiền thưởng là: $10\% \times 7.746 \text{ triệu đồng} = 774 \text{ triệu đồng}$.

4. Phân phối tiền thưởng: Giao Hội đồng quản trị quyết định mức phân phối cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành trên cơ sở mức độ đóng góp và hiệu quả công việc. Tổng số tiền thưởng chi trả không vượt quá 774 triệu đồng.

Trường hợp một cá nhân đồng thời đảm nhiệm nhiều chức danh thuộc các đối tượng nêu trên thì chỉ được hưởng mức thưởng theo chức danh có mức hưởng cao nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động CTCP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 16/04/2025;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2025;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) và trích lập các quỹ như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	LNST chưa phân phối lũy kế đến ngày 01/01/2025	13.221.335.302	
II	Lợi nhuận năm 2025		
1	Lợi nhuận trước thuế	13.581.643.256	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.753.035.652	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	10.828.607.604	
III	Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận sau thuế	6.728.400.000	
1	Chia cổ tức (8%/vốn điều lệ)	4.454.400.000	
2	Quỹ khen thưởng	500.000.000	
3	Quỹ phúc lợi	1.000.000.000	
4	Khen thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành	774.000.000	
IV	LNST chưa phân phối lũy kế còn lại	17.321.542.906	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về phương án trả lương và thù lao cho thành viên HĐQT,
thành viên Ban kiểm soát năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất
kinh doanh, đầu tư năm 2026 của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án trả lương, thù lao
cho các Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2026 như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: Trả lương theo Quy chế trả lương của Công ty.
- + Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: Bằng 20% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng Giám đốc.
- + Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: Hưởng thù lao bằng 70% thù lao của Trưởng Ban kiểm soát.

2. Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (Công ty PTS HP) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022;

Ban kiểm soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) năm 2026 biểu quyết thông qua các nội dung dưới đây:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán theo đề xuất của BKS.

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng và ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT;BĐH;
- Lưu Ban THNS, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Hoàng Anh Tuấn



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đầu tư đóng mới tàu chở xăng dầu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2025;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ định hướng chiến lược phát triển đội tàu và nhu cầu vận tải xăng dầu giai đoạn 2026–2030;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Trong bối cảnh nhu cầu vận chuyển xăng dầu khu vực miền Bắc tiếp tục tăng trưởng ổn định, đặc biệt là sự mở rộng của hệ thống phân phối Petrolimex, yêu cầu về năng lực vận tải ngày càng cao cả về quy mô, chất lượng và tính an toàn. Hiện nay, đội tàu sông/SB của Công ty gồm 12 tàu chở DO, xăng và 01 tàu chở dầu FO. Phần lớn các phương tiện đã được khai thác trong thời gian dài, một số tàu đã xuống cấp, làm gia tăng chi phí sửa chữa, bảo dưỡng, đồng thời tiềm ẩn rủi ro về an toàn kỹ thuật, môi trường và nguy cơ gián đoạn hoạt động khai thác.

Trước yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới, việc đầu tư đóng mới, nâng cấp đội tàu là nhiệm vụ cấp thiết nhằm: Từng bước trẻ hóa đội tàu, nâng cao năng lực vận tải và chất lượng dịch vụ; Chủ động đáp ứng nhu cầu vận chuyển xăng dầu; Tạo nền tảng phát triển bền vững, đón đầu cơ hội thị trường trong tương lai.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt một số nội dung sau:

1. Dự án đầu tư 01 tàu sông chở xăng dầu

- + Mục tiêu: Thay thế những tàu đã già cũ, nâng cao năng lực vận tải.
- + Tổng giá trị đầu tư: 14,9 tỷ đồng.
- + Thời gian thực hiện: Dự kiến khởi công trong năm 2026 và đưa vào khai thác trong năm 2027.

2. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị:
Quyết định thời điểm đầu tư phù hợp với tình hình thực tế; Lựa chọn chủng loại tàu, trọng tải và các thông số kỹ thuật; Quyết định phương án huy động vốn; Tổ chức triển khai các công việc liên quan đến dự án; Quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đầu tư tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VP HĐQT.



Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch
thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ
giữa Công ty với các bên có liên quan**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan dưới đây theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các quy định khác (nếu có), cụ thể như sau:

I. Các bên liên quan ký hợp đồng, giao dịch với Công ty là:

1. Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, Cổ đông sở hữu 2.839.680 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ của Công ty;
2. Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Công ty mẹ sở hữu 100% vốn điều lệ của Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex;
3. Công ty con (100% vốn sở hữu của Công ty PTS Hải Phòng): Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng.
4. Các bên liên quan thuộc hệ thống Petrolimex.

II. Nội dung hợp đồng, giao dịch

- a. Mua bán xăng dầu và các sản phẩm từ dầu mỏ;
- b. Vận chuyển xăng dầu bằng đường thủy nội địa;
- c. Cung ứng nhiên liệu tàu biển;
- d. Dịch vụ sửa chữa, đóng mới phương tiện thủy, mua bán vật tư, phụ tùng, sắt thép để phục vụ cho việc sửa chữa, nâng cấp các tàu của Công ty.

III. Nhằm đảm bảo tính kịp thời trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc thực hiện các công việc dưới đây cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác:

a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các giao dịch và các thoả thuận, tài liệu có liên quan đến Giao dịch, kể cả các điều khoản đã được ĐHĐCĐ thông qua.

b. Ký kết và thực hiện các Giao dịch và các tài liệu có liên quan đến Giao dịch, kể cả các thoả thuận, tài liệu có liên quan giữa Công ty với các bên có liên quan, kể cả các thoả thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Giao dịch (nếu có) phù hợp với các điều khoản đã được ĐHĐCĐ thông qua.

c. Tổng Giám đốc được uỷ quyền lại cho các Phó Tổng giám đốc của Công ty thực hiện một phần hoặc toàn bộ các công việc quy định tại điểm a, điểm b khoản này phù hợp với các điều kiện đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, BKS;
- Lưu tài liệu ĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đào Thanh Liêm